

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT NAM

NĂM Ở ĐIỂM ĐẢO CHIỀU SAU THỜI GIAN XỬ LÝ NỢ KÉO DÀI 2 NĂM

NGÀY 26 THÁNG 06 NĂM 2026

Giá hiện tại	16.000	
Giá mục tiêu	18.700	MUA
Kỳ vọng	+16,9%	

Kế hoạch kinh doanh	2025	2026	
Tăng trưởng huy động	26%	15%	KHẢ QUAN
Lợi nhuận trước thuế	11.020	11.550	

Thông tin giao dịch

Mã giao dịch	VIB
Thị giá (26/06/2025)	16.000
Beta	0,52
Số lượng CP niêm yết (tỷ cp)	3,04
Số lượng CP lưu hành (tỷ cp)	3,04
KLGDBQ 10 ngày (triệu cp/ngày)	9,05
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	4,7%
Vốn hóa (tỷ VND)	56.677 tỷ
P/E	4,88
EPS	2.230

Cơ cấu cổ đông

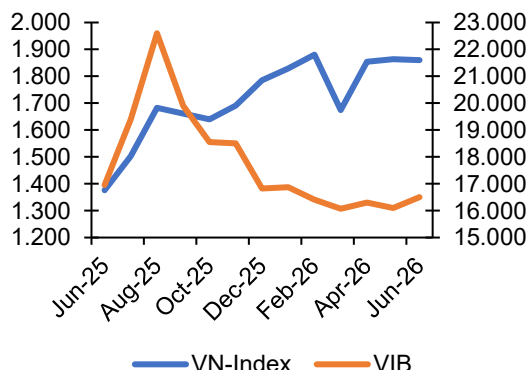
Cơ cấu cổ đông	Tỷ lệ sở hữu
Đỗ Xuân Hoàng	4,92%
Đặng Khắc Vỹ	4,92%
Trần Thị Thảo Hiền	4,9%
Đặng Quang Tuấn	4,89%

Tổng quan doanh nghiệp

Tên Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam

VIB được thành lập vào ngày 18.09.1996 với vốn điều lệ ban đầu là 50 tỷ đồng cùng 23 cán bộ công nhân viên. VIB hoạt động trong lĩnh vực huy động vốn, cho vay tín dụng. Ngoài ra, ngân hàng còn tham gia các hoạt động thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, đầu tư tài chính, quản lý rủi ro và an toàn vốn. Sau 29 năm hoạt động và phát triển, tính đến cuối năm 2025, ngân hàng có 01 Hội sở chính và 202 Đơn vị kinh doanh, trong đó có 67 Chi nhánh, 135 Phòng giao dịch hoạt động tại các tỉnh và thành phố trên cả nước; và 01 Công ty con.

Biến động giá VNINDEX và VIB



CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Trong quý I.2026, VIB ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt hơn 2.800 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước, với tăng trưởng tín dụng đạt hơn 1% và huy động vốn tăng 7% so với đầu năm, phản ánh định hướng tăng trưởng có chọn lọc, tập trung vào chất lượng tài sản và hiệu quả hoạt động ngay từ đầu năm.

Trong quý I.2026, tổng tài sản của VIB đạt hơn 564 nghìn tỷ, tăng 1% so với đầu năm; dư nợ tín dụng tăng hơn 1%. Chất lượng tài sản tiếp tục được quản trị chặt chẽ, với tỷ lệ nợ xấu (NPL) ở mức 2,13% tại thời điểm cuối quý I.2026.

THÔNG TIN HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** với cổ phiếu VIB, dựa trên kỳ vọng ngân hàng đạt được kết quả kinh doanh khả quan nhờ bước vào giai đoạn đảo chiều sau khi hoàn thành thời gian xử lý nợ xấu kéo dài hai năm. Các thông tin hỗ trợ với ngân hàng như sau:

❖ **Nghị định 245/2025/NĐ-CP yêu cầu doanh nghiệp áp dụng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định hiện hành sẽ khiến VIB khó tiếp tục duy trì mức room ngoại 4,99% như hiện nay.** Theo đó, ngân hàng nhiều khả năng sẽ phải nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên mức sở hữu tối đa 30% trước tháng 9 năm 2026.

❖ **VIB đang bước vào chu kỳ phục hồi lợi nhuận sau giai đoạn chủ động xử lý nợ xấu kéo dài 2023–2025.** Trong năm 2025, ngân hàng đã sử dụng 4.344 tỷ đồng dự phòng để làm sạch bảng cân đối, tạo nền lợi nhuận thấp và dư địa tăng trưởng cho các năm tiếp theo. Bước sang năm 2026, hiệu quả tái cơ cấu bắt đầu được phản ánh khi lợi nhuận trước thuế quý I tăng 16% YoY lên hơn 2.800 tỷ đồng, trong khi tỷ lệ nợ xấu giảm xuống 2,13%. Khi áp lực trích lập dự phòng hạ nhiệt, VIB có cơ hội cải thiện mạnh khả năng sinh lời và bước vào giai đoạn được thị trường định giá lại.

RỦI RO ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG

❖ **VIB có tỷ trọng cho vay bán lẻ khoảng 70% tổng dư nợ, khiến ngân hàng nhạy cảm hơn với sức khỏe tài chính của hộ gia đình và thị trường ô tô.** Nếu tiêu dùng phục hồi chậm, nợ xấu có thể tăng trở lại và làm gia tăng chi phí dự phòng.

❖ **NIM năm 2026 đạt khoảng 3,2%, cho thấy dư địa cải thiện nhưng vẫn phụ thuộc vào khả năng tăng lợi suất cho vay và kiểm soát chi phí vốn.** Nếu cạnh tranh lãi suất huy động gia tăng, NIM có thể thấp hơn kỳ vọng.

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC TÊ VIỆT NAM

NĂM Ở ĐIỂM ĐẢO CHIỀU SAU THỜI GIAN XỬ LÝ NỢ KÉO DÀI 2 NĂM.

NGÀY 26 THÁNG 06 NĂM 2026

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q1/2026 của VIB

Đơn vị: Tỷ đồng	Q1/2025	Q1/2026	%YoY	% Hoàn thành KH
Thu nhập lãi thuần	3.737,11	4.038,57	8%	
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	377,73	1.989,48	427%	
Tổng thu nhập hoạt động	4.601,16	5.860,34	27%	
Chi phí hoạt động	1.759,04	1.852,74	5%	
Tỷ lệ CIR	38,23%	31,61%		
Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí trích lập dự phòng rủi ro tín dụng	2.842,12	4.007,6	41%	
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	421,33	1.204,93	186%	
Tổng lợi nhuận trước thuế	2.420,79	2.802,67	16%	24,27%
Lợi nhuận sau thuế	1.936,46	2.241,19	16%	

Bảng 2: Phân tích chất lượng các khoản cho vay của VIB

Đơn vị: Tỷ đồng	2024	2025	%YoY
Nợ đủ tiêu chuẩn	301.906	361.491	19,7%
Nợ cần chú ý	10.731	9.146	-14,8%
Nợ dưới tiêu chuẩn	2.305	2.149	-6,8%
Nợ nghi ngờ	2.671	2.824	5,7%
Nợ có khả năng mất vốn	6.397	6.361	-0,6%
Tỷ lệ nợ xấu	3,51%	2,97%	

Bảng 3: Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu tài chính	2024	2025	2026F	Comps
%Thu nhập lãi thuần	-9,38%	-3,93%	10%	
NIM	3,75%	3,11%	3,35%	
% Tăng trưởng tín dụng	21,46%	18,47%	17%	
ROE	18,06%	16,41%	17,8%	18,57%
ROA	1,60%	1,39%	1,5%	1,84%
P/E	7,24	7,94	8,2	7,57
P/B	1,25	1,21	1,3	1,32

Nguồn: VIB, FiinPro, VietinBank Securities phân tích và tổng hợp

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT NAM

NĂM Ở ĐIỂM ĐẢO CHIỀU SAU THỜI GIAN XỬ LÝ NỢ KÉO DÀI 2 NĂM.

NGÀY 26 THÁNG 06 NĂM 2026

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETINBANK SECURITIES

Hệ thống khuyến nghị của VietinBank Securities được xây dựng dựa trên cơ sở mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu tại thời điểm đánh giá với giá mục tiêu.

KHUYẾN NGHỊ	DIỄN GIẢI
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2026 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (VBSE). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VBSE không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VBSE. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VBSE.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2
Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân
Đỉnh, TP. Hà Nội.

Fax: 024 39741760

PGD Bà Triệu

Tầng 1, số 306 Bà Triệu, phường
Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Fax: 024 39741760

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Cao ốc Central Garden, số 328 Võ
Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh,
TP. Hồ Chí Minh

Fax: 028 38200899

Chi nhánh Đà Nẵng

36 Trần Quốc Toản, phường Hải
Châu, Đà Nẵng.

Fax: 023 63584788